

Câu 8: Cho đoạn chương trình sau:

```
st= "Viet tiep cau chuyen Viet Nam"
```

```
print(st.find("et"))
```

Phương án nào sau đây là kết quả hiển thị trên màn hình sau khi thực hiện đoạn chương trình trên?

- A. 0. B. 1. C. -1. D. 2.

Câu 9: Hàm nào sau đây **không** là hàm thiết kế sẵn trong Python?

- A. print() B. input() C. float() D. tong()

Câu 10: Phương án nào dưới đây dùng để xóa toàn bộ dữ liệu của danh sách G?

- A. G.append(x) B. G.insert(k,x) C. G.clear() D. G.remove(x)

Câu 11: Trong Python, cú pháp câu lệnh gọi hàm nào sau đây là đúng?

- A. <tên hàm>(<danh sách tham số>) B. <tên hàm>=(<danh sách tham số>)
C. <tên hàm>.<danh sách tham số> D. <tên hàm>:<danh sách tham số>

Câu 12: Phương án nào dưới đây đúng về ý nghĩa của lệnh s1.find(s2,start)?

- A. Tìm vị trí xâu s1 trong xâu s2 bắt đầu từ vị trí start.
B. Tìm vị trí xâu s2 trong xâu s1 bắt đầu từ vị trí start.
C. Tìm vị trí xâu s2 trong xâu s1 ngay từ vị trí đầu tiên.
D. Tìm vị trí xâu s1 trong xâu s2 ngay từ vị trí đầu tiên.

B. Câu trắc nghiệm Đúng/Sai. (4 điểm) Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi ý a, b, c, d cho mỗi ý sau đây.

Câu 1 (1 điểm): Trong tiết thực hành môn tin cô giáo chiếu lên ti vi nhập một số n nguyên dương và tính tổng $S = 1^3 + 2^3 + 3^3 + \dots + n^3$

1	n=int(input("nhap n nguyen duong n="))
2	k=0
3	s=0
4	while k<=n:
5	s=s+k*k*k
6	k=k+1
7	print(s)

Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau:

- a) while là lệnh lặp với số lần không biết trước.
b) Dòng (6), biến k tăng mỗi lần lên 2 đơn vị.
c) Chương trình trên sử dụng vòng lặp while để tính tổng các bình phương.
d) Khi nhập giá trị n=3 thì kết quả hiển thị trên màn hình là 36.

Câu 2 (1 điểm): Trong tiết thực hành, giáo viên đã minh họa chương trình viết bằng ngôn ngữ python có nội dung như sau:

1	H=[3,-5,7,1,-8]
2	for i in range(len(H)):
3	print(H[i], end=" ")

Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau:

- a) Khởi tạo H là xâu kí tự.
b) Dòng (1) danh sách H có 5 phần tử.
c) Dòng (2), chỉ số của danh sách H bắt đầu từ 0 đến 5.
d) Sau khi thực hiện các câu lệnh trên, kết quả in ra màn hình là 3 -5 7 1 -8

Câu 3 (1 điểm): Trong một tiết học, cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

1	B= "làm bài nghiêm túc"
2	print("b" in B)
3	print(len(B))

Một số bạn học sinh nêu các ý kiến về câu lệnh trên như sau:

- a) Dòng (1), biến B là một xâu kí tự.
- b) Có thể truy cập vào từng kí tự của xâu thông qua chỉ số, chỉ số bắt đầu bằng 1.
- c) Nếu viết thêm vào dòng (4) câu lệnh B[0]= "L" thì kết quả câu lệnh sẽ báo lỗi.
- d) Sau khi thực hiện các câu lệnh dòng (1), (2), (3) trên, kết quả in ra màn hình là true

18

Câu 4 (1 điểm): Trong một tiết học, cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

1	def hieu(n,p):
2	print(n-p)
3	hieu(2,9)

Có một số ý kiến về đoạn chương trình trên như sau:

- a) Hàm hieu là hàm không trả lại giá trị.
- b) Chương trình trên không sử dụng hàm thiết kế sẵn.
- c) Trong chương trình chính có thể thêm lệnh gọi hàm hieu(2,5,1).
- d) Sau khi thực hiện chương trình trên, kết quả xuất hiện trên màn hình là -7.

II. TỰ LUẬN. (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

- a) Em hãy viết câu lệnh tách một xâu thành danh sách các xâu con mà dùng kí tự cần tách là ";"?

>>>N="ĐỒ;ĐĂNG;TUYỀN"

- b) Em hãy viết câu lệnh nối danh sách các xâu con thành một xâu trong đó có dùng kí tự nối là dấu cách?

>>>M=["CHUNG", "TAY", "BAO", "VỆ", "TRÁI", "ĐẤT"]

Câu 2 (1 điểm): Viết chương trình nhập vào số n lẻ, nguyên dương, tính tổng

$S = 1 + 3 + 5 + \dots + n$ và in kết quả ra màn hình. (Trong đó có sử dụng câu lệnh while.)

Câu 3 (1 điểm): Viết chương trình cho trước một danh sách K gồm các số nguyên, tính và đưa ra màn hình tổng các số chia hết cho 3 có trong danh sách.

----- HẾT -----